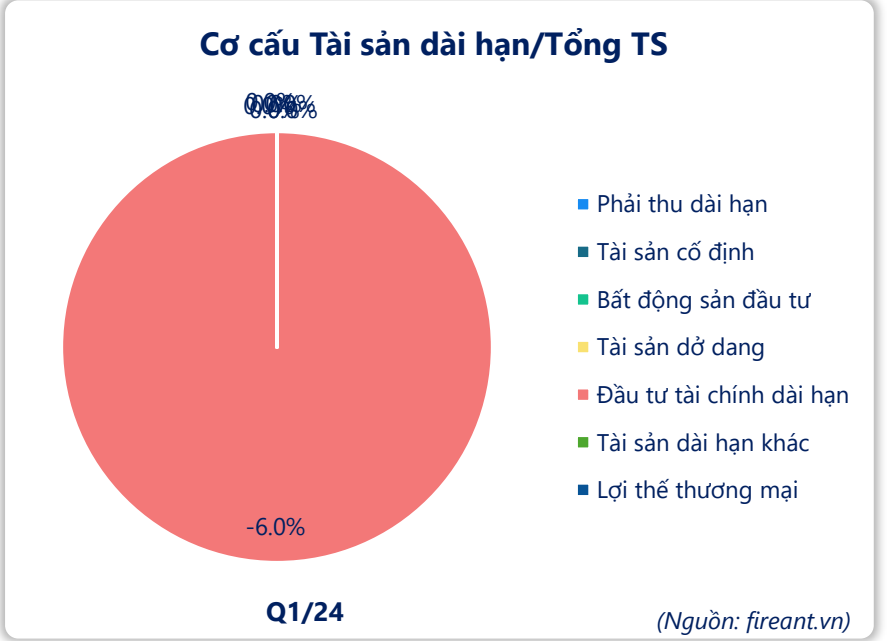
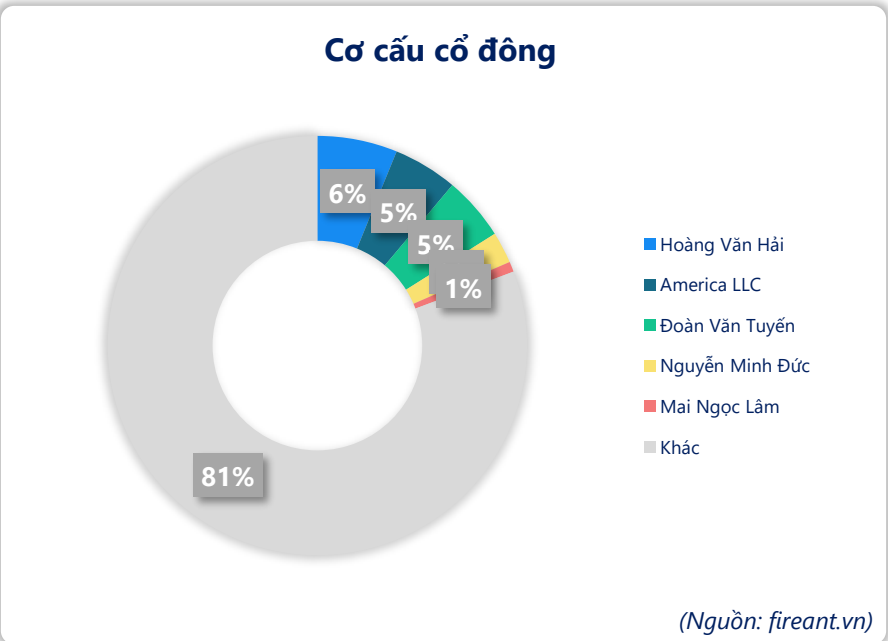
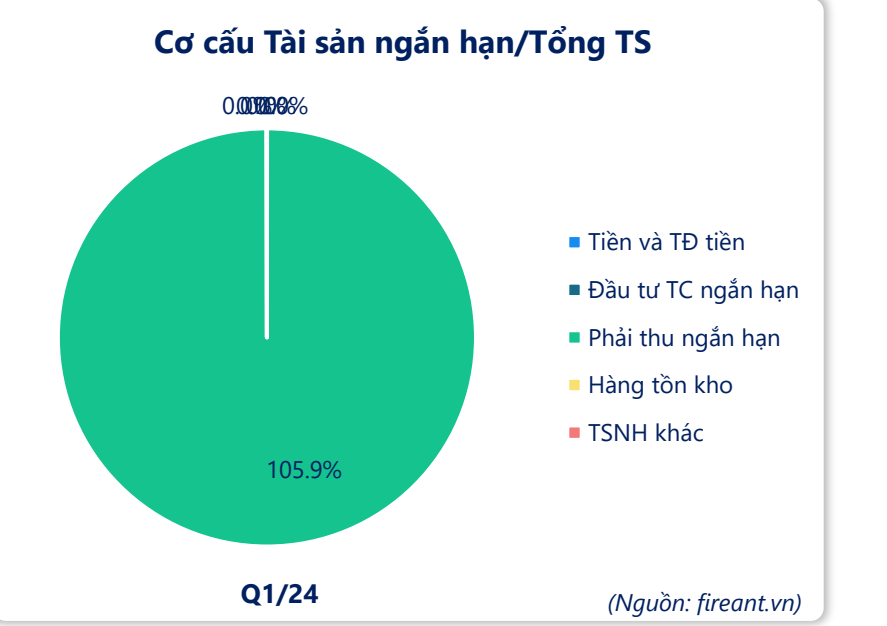
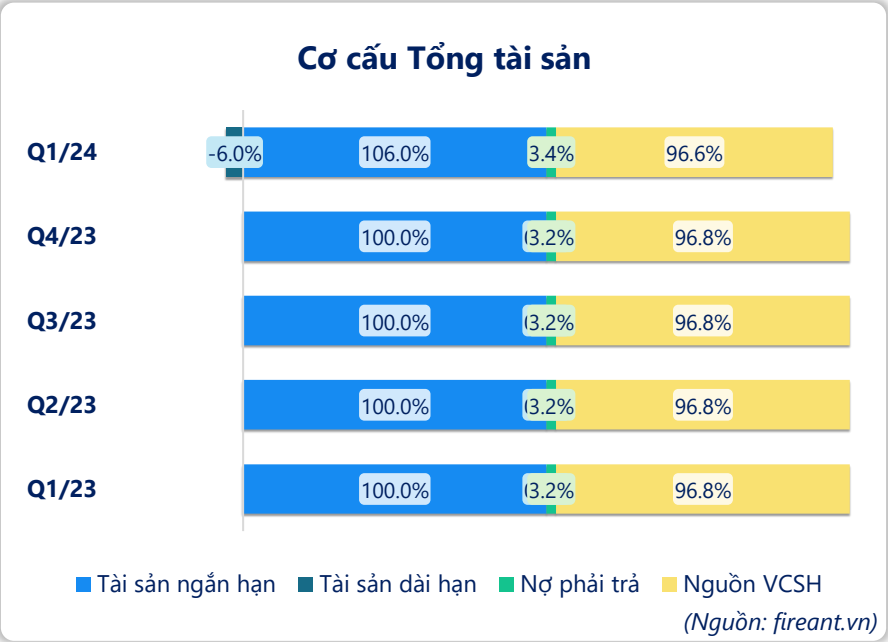
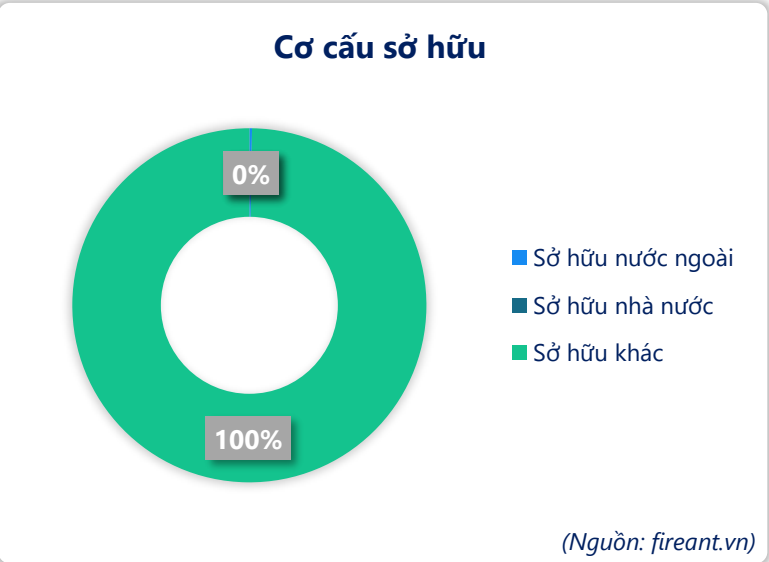
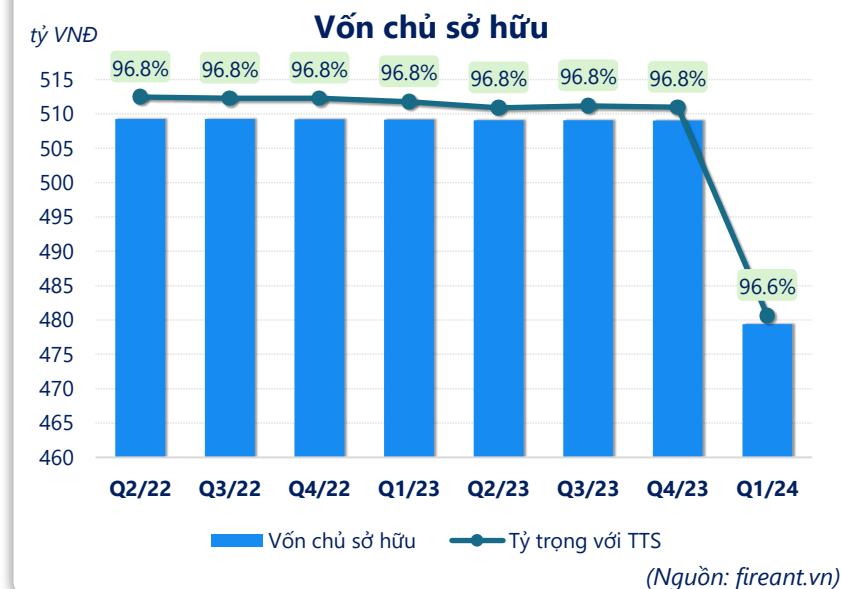
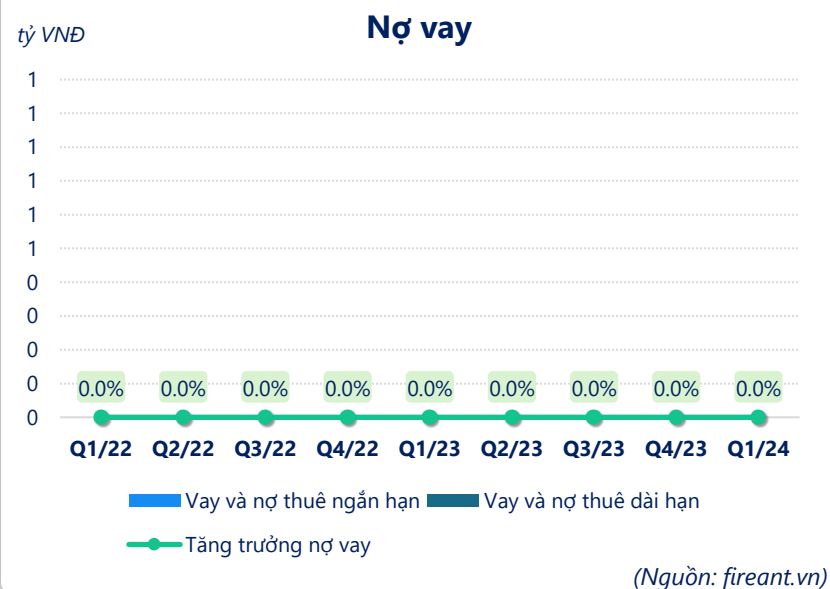
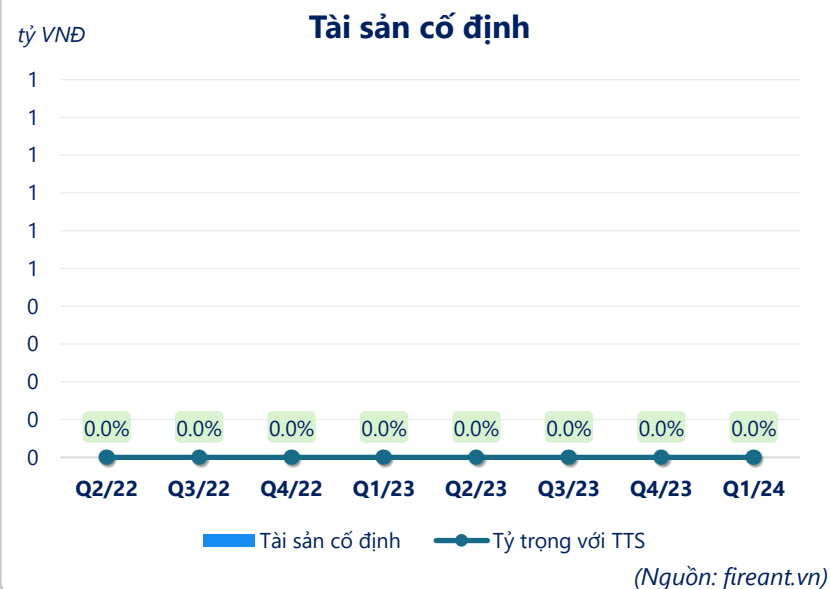
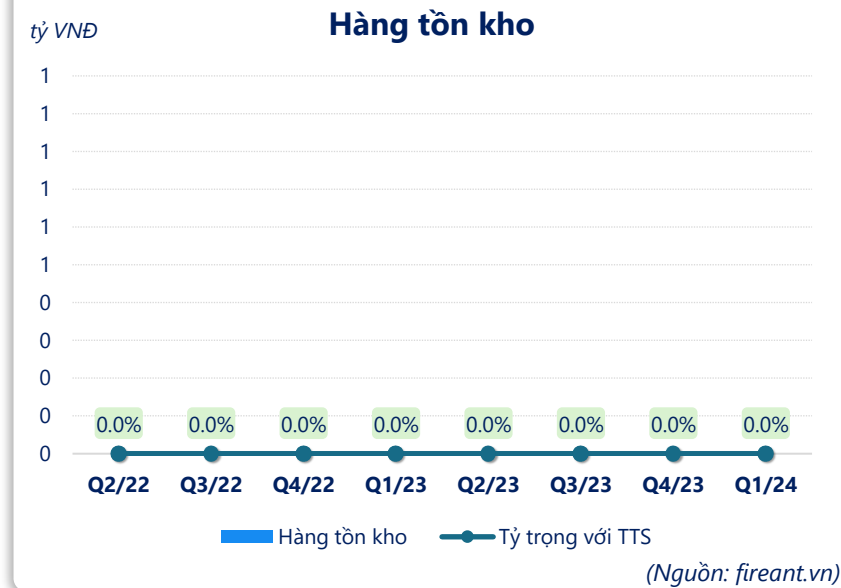
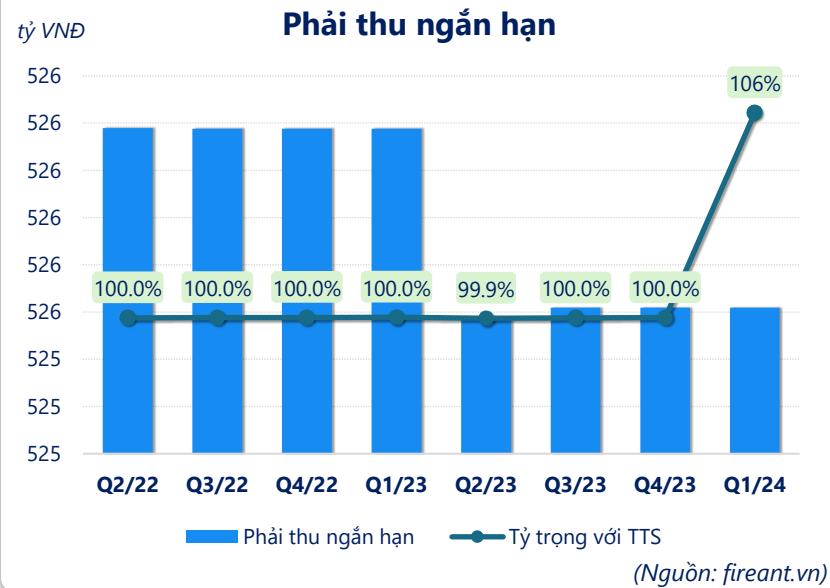
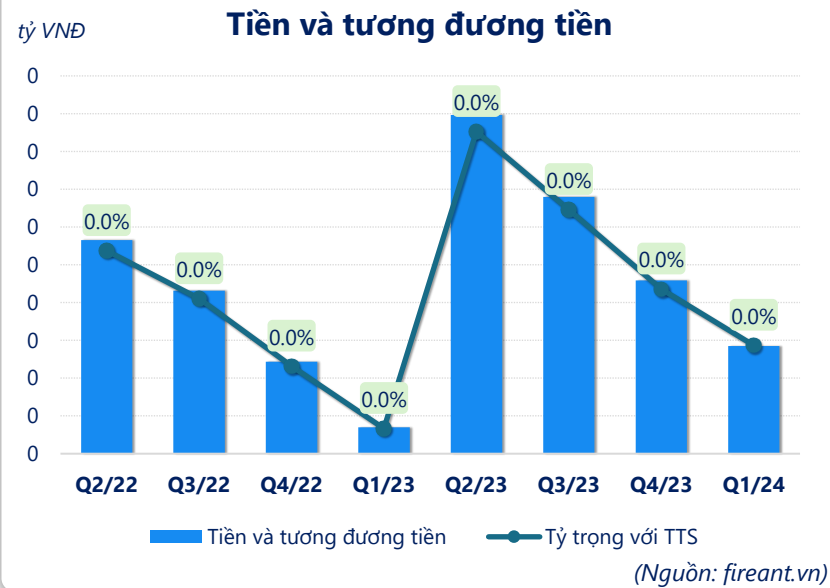
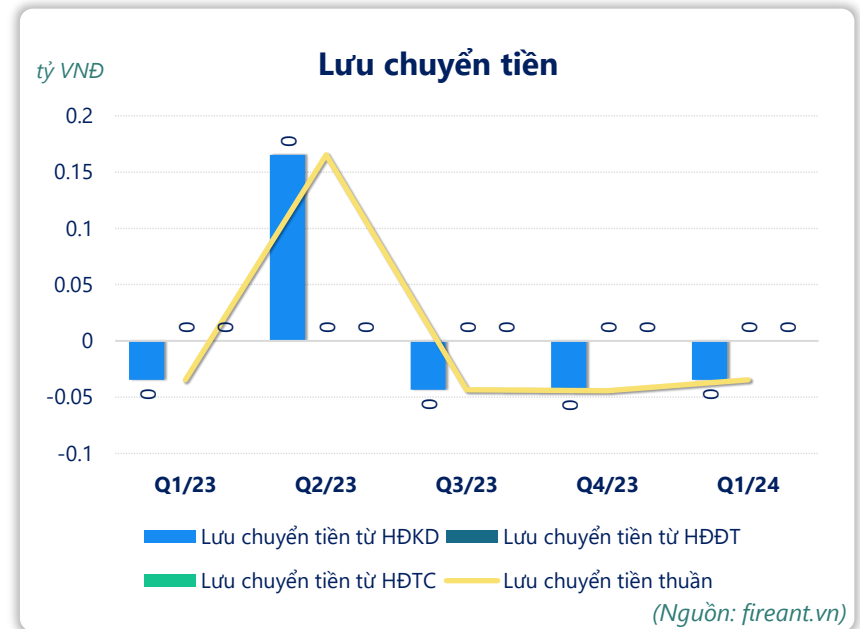
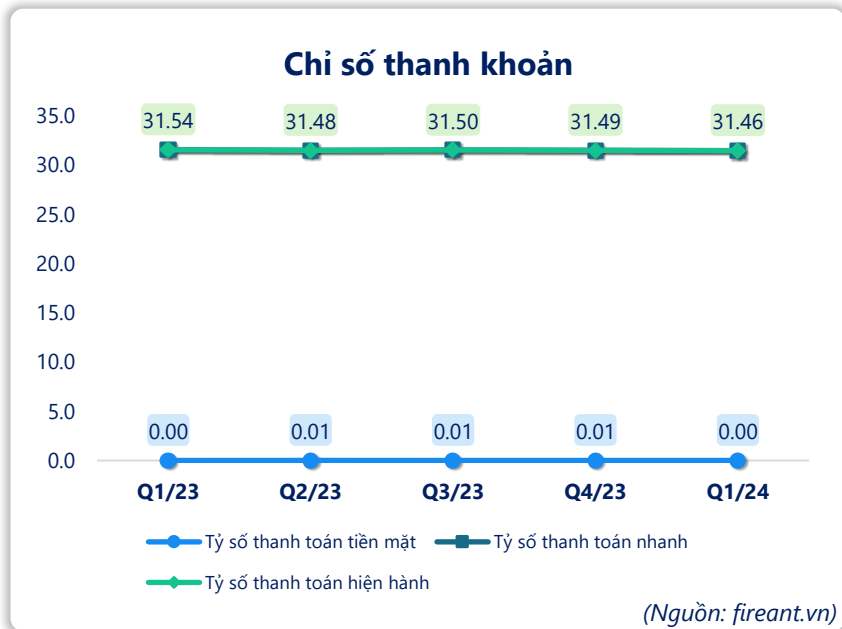
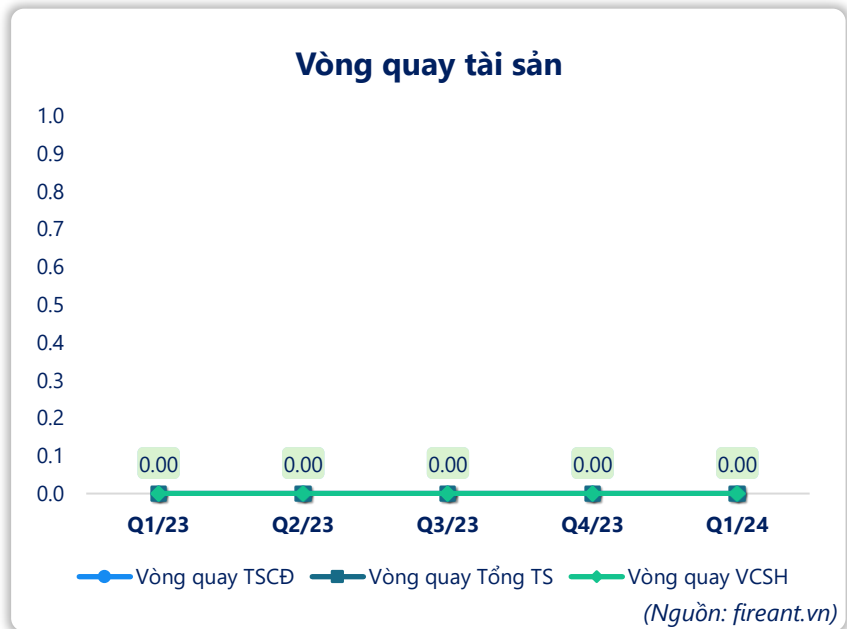
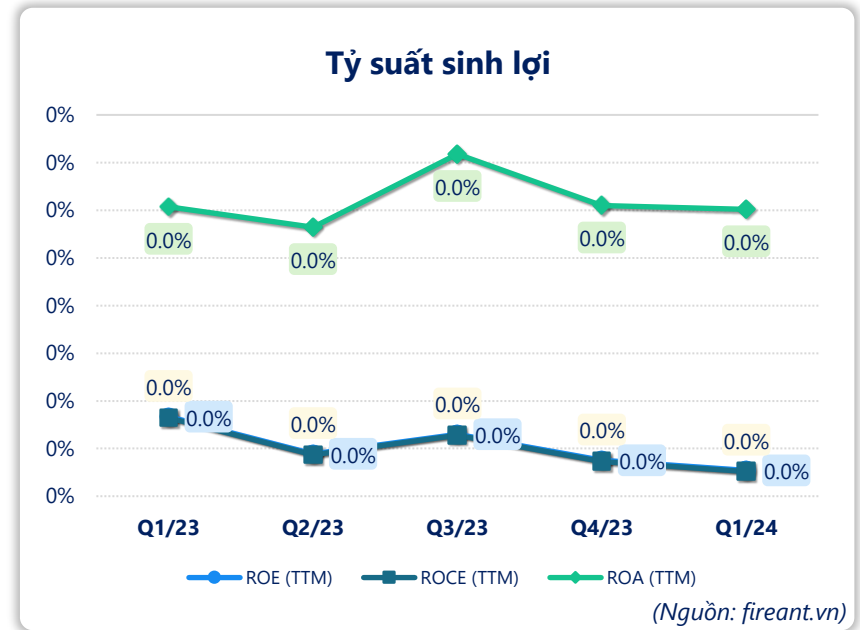
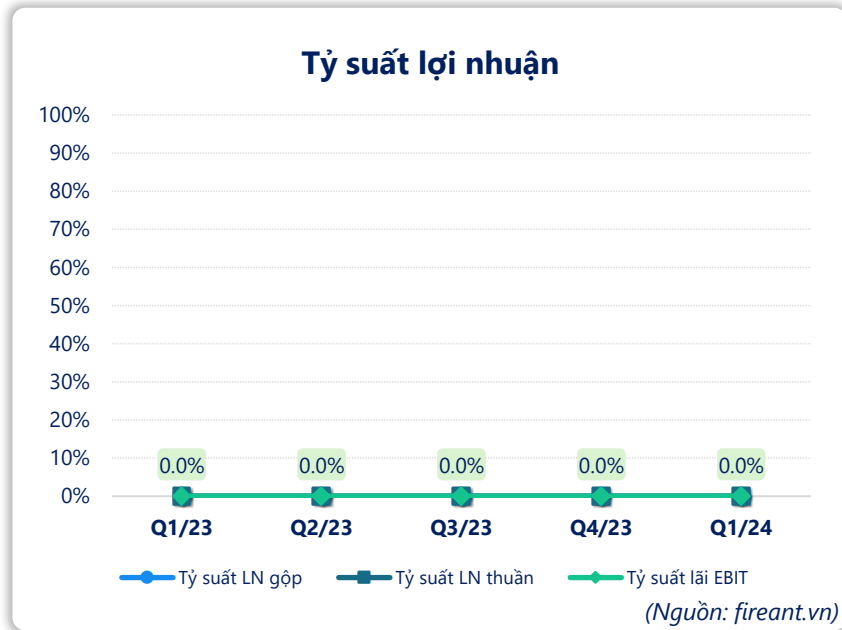
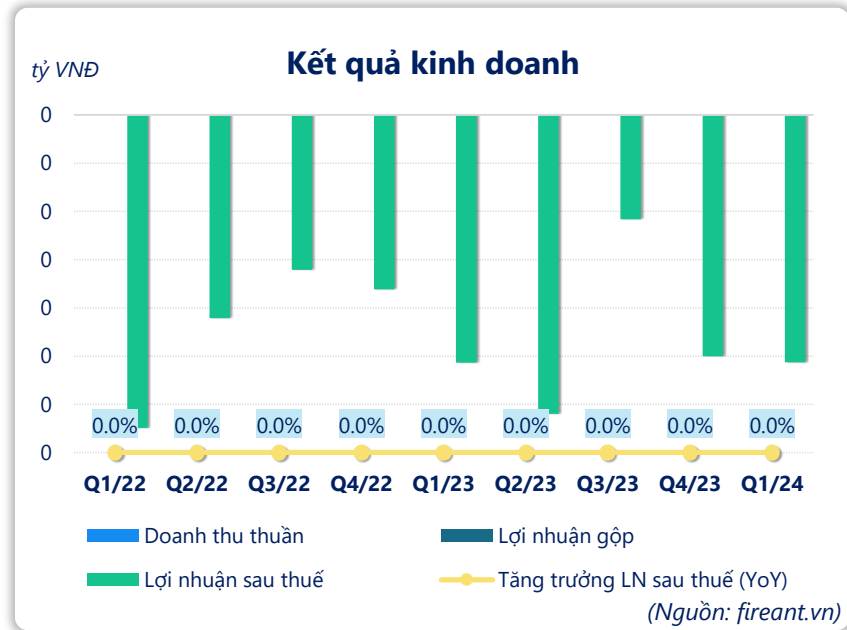


Thông tin giao dịch		31/03/2024
Giá hiện tại (VNĐ)		600
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		900
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		500
SL cổ phiếu LH		57,509,675
KLGD BQ 20 phiên (CP)		125,215
% sở hữu nước ngoài		0.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		35
P/E		-187.2
EPS		-3

	YTD	1T	3T	6T
KSH	20.0%	0.0%	20.0%	-14.3%
VNINDEX	13.5%	1.8%	14.4%	11.3%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/3/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	496	526	-5.6%
Tài sản ngắn hạn	526	526	0.0%
Tiền và tương đương tiền	0.06	0.09	-37.9%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	526	526	0.0%
Hàng tồn kho	0	0	
Tài sản ngắn hạn khác	0.12	0.12	0.0%
Tài sản dài hạn	-29.6	0	
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	0	0	
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	-29.6	0	
Tài sản dài hạn khác	0	0	
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	16.7	16.7	0.1%
Nợ ngắn hạn	16.7	16.7	0.1%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	15.3	15.3	0.0%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	479	509	-5.8%
Vốn chủ sở hữu	479	509	-5.8%
Vốn điều lệ	575	575	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/23	Q2/23	Q3/23	Q4/23	Q1/24
Doanh thu thuần	0	0	0	0	0
Giá vốn hàng bán	0	0	0	0	0
Lợi nhuận gộp	0	0	0	0	0
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	0.05	0.06	0.02	0.05	0.05
LN thuần từ HĐKD	-0.05	-0.06	-0.02	-0.05	-0.05
Lợi nhuận khác	0.00	0.00	0.00	0.00	0
LN trước thuế	-0.05	-0.06	-0.02	-0.05	-0.05
Lợi nhuận sau thuế	-0.05	-0.06	-0.02	-0.05	-0.05
LNST của CĐ cty mẹ	-0.05	-0.06	-0.02	-0.05	-0.05

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q1/23	Q2/23	Q3/23	Q4/23	Q1/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-0.03	0.17	-0.04	-0.04	-0.03
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	0.05	0.01	0.18	0.13	0.09
Lưu chuyển tiền thuần	-0.03	0.17	-0.04	-0.04	-0.03
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0.00
Tiền cuối kỳ	0.01	0.18	0.13	0.09	0.05

(Nguồn: fireant.vn)